

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
Tỉnh Thái Nguyên

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 44/2000/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 7 năm 2000

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHOÁ X, KỲ HỌP THỨ 3

(Từ ngày 28 tháng 07 năm 2000 đến ngày 31 tháng 07 năm 2000)

NGHỊ QUYẾT
VỀ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT - CHẾ BIẾN - TIÊU THỤ
CHÈ THÁI NGUYÊN THỜI KỲ 2000 - 2005

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ vào Điều 120, Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (năm 1992).

Căn cứ vào Điều 11, Luật tổ chức HĐND và UBND (sửa đổi).

Sau khi xem xét Báo cáo của UBND tỉnh về kế hoạch thực hiện đề án phát triển chè Thái Nguyên 2000 - 2005 và nhiệm vụ năm 2000, Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế ngân sách của HĐND tỉnh và ý kiến của các đại biểu HĐND tỉnh.

QUYẾT NGHỊ

I- Thông qua Kế hoạch thực hiện đề án phát triển sản xuất - chế biến - tiêu thụ chè Thái Nguyên thời kỳ 2000 - 2005 theo báo cáo của UBND tỉnh với một số nội dung chủ yếu như sau:

1/ Mục tiêu:

- Hình thành các vùng chè tập trung, chuyên canh, thâm canh có năng suất chất lượng cao;
- Đến năm 2005 toàn tỉnh có 14.000 ha chè, trong đó có 13.000 ha chè kinh doanh. Giá trị sản xuất tăng bình quân 10%/năm.

2/ Giải pháp thực hiện:

- a) Qui hoạch phát triển vùng chè đặc sản (trước mắt chủ yếu là nội tiêu) và vùng chè nguyên liệu cho chế biến chè xuất khẩu trên cơ sở điều

kiện địa hình, thổ nhưỡng, khí hậu và quỹ đất hiện có của từng địa phương trong tỉnh.

b) Về thị trường: Thị trường trong nước là chủ yếu, mở rộng thị trường ngoài nước.

c) Cơ chế, chính sách:

- Thực hiện cho vay vốn tín dụng ngân hàng theo lãi suất ưu đãi với mức vay tối đa cho trồng mới bằng hạt là 10 triệu đồng/ha, bằng cành là 20 triệu đồng/ha, cải tạo thâm canh cây chè là 15 triệu đồng/ha.

Đảm bảo vốn tín dụng ưu đãi của Nhà nước đầu tư cho các dự án cải tạo, đổi mới công nghệ, thiết bị và đầu tư mới cho chế biến chè.

Có chính sách khuyến khích thu hút vốn nước ngoài và các nguồn vốn trong nước bằng các hình thức liên doanh, liên kết, vốn ODA cho phát triển cây chè.

- Vốn NSNN đầu tư hỗ trợ xây dựng các cơ sở hạ tầng cho các vùng qui hoạch phát triển chè, trong đó ưu tiên các công trình thủy lợi đầu mối, nghiên cứu khoa học và công nghệ phát triển cây chè, công tác khuyến nông cây chè, hỗ trợ giống chè trồng mới (trợ giá bằng NSNN 50% cây giống chè mới có năng suất cao) và bù lãi xuất (nếu cần) đảm bảo cho người trồng chè được vay theo lãi xuất ưu đãi của ngân hàng.

Thực hiện miễn, giảm thuế đối với chè trồng mới, chè cải tạo, chế biến và tiêu thụ chè theo chế độ hiện hành. Thuế sử dụng đất thu từ cây chè để lại đầu tư cho cây chè.

d) Về khoa học công nghệ môi trường: Tuyển chọn các giống chè mới có năng suất, chất lượng cao để chuyển nhanh đến hộ nông dân. Hình thành vùng chuyên canh sản xuất chè sạch, không dùng hoá chất độc hại, nguy hiểm, phòng trừ sâu bệnh bằng chế phẩm sinh học.

II- Giao cho UBND tỉnh cụ thể hoá chủ trương, chính sách, xây dựng kế hoạch hàng năm và tổ chức thực hiện có hiệu quả nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Thái Nguyên khoá X, kỳ họp thứ ba thông qua ngày 31 tháng 07 năm 2000.

Nơi nhân

- VP Quốc hội (b/c)
- VP Chính phủ (b/c)
- Các đại biểu HĐND tỉnh Thái Nguyên khoá X
- TT Tỉnh uỷ
- UBND tỉnh TN
- Đoàn đại biểu QH đơn vị tỉnh TN
- Các Sở, ban, ngành, MTTQ tỉnh và các đoàn thể của tỉnh
- TT.HĐND và UBND các huyện, thành, thị trong tỉnh
- Lưu: VP-THHĐ. *lhy*

CHỦ TỊCH HĐND TỈNH THÁI NGUYÊN



Hứa Đức Nhị